

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”

Thực hiện Công văn số 1325-CV/HU, ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Thường trực Huyện ủy về tổng kết 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Ban Bí thư “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”, Đảng ủy xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Lục Bình là xã vùng III cách trung tâm huyện 8 km có diện tích tự nhiên 2.868,73ha, gồm 5 dân tộc chính cùng sinh sống là Tày, Nùng, Kinh, Mông, Dao. Trên địa bàn xã có 8 thôn với 677 hộ, 2.667 nhân khẩu. Đảng bộ xã có 12 chi bộ, trong đó có 02 chi bộ trường học, 01 chi bộ Công an, 01 chi bộ Quân sự xã, 08 chi bộ thôn, tổng số đảng viên là 174 đồng chí.

Trong 15 năm qua, xã cơ bản thuộc xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực II, khu vực III, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực II, khu vực III, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 vì vậy bảo hiểm y tế cơ bản được sự hỗ trợ của nhà nước.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 38-CT/TW

1. Công tác phổ biến, quán triệt

Thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Ban Bí thư “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”, và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, Đảng ủy xã đã tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt quán triệt và triển khai thực hiện; chỉ đạo các chi bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức học tập, quán triệt, đưa nội dung, quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và giải pháp của Đảng về “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”, đến cán bộ, đảng viên, hội viên và quần chúng Nhân dân trong toàn xã.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

2.1. Việc thể chế hóa các nội dung Chỉ thị số 38-CT/TW

Hàng năm Đảng ủy xã đều ban hành nghị quyết về thực hiện nhiệm vụ năm, UBND xã xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội có tính toán xác định chỉ tiêu số lượng tham gia bảo hiểm y tế; mua bảo hiểm y tế, đề nghị cấp thẻ cho các đối tượng theo quy định. Đồng thời ban hành các văn bản về tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người dân trong toàn xã. UBMTTQ và các đoàn thể xã cũng ban hành các văn bản về tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân.

2.2. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Ban Bí thư “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”, và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy cấp trên được Đảng ủy triển khai với công tác kiểm tra, giám sát hàng năm của cấp ủy thông qua Hội nghị giao ban; việc sơ, tổng kết gắn với sơ tổng kết hàng năm của Đảng ủy.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 38-CT/TW

1. Những kết quả đạt được trong thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

1.1. Về nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHYT

Nhận thức được tầm quan trọng của bảo hiểm y tế, cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể xã, các chi bộ trực thuộc rất quan tâm đến công tác thực hiện bảo hiểm y tế, tích cực tuyên truyền về chính sách bảo hiểm y tế toàn dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Nhân dân và cộng đồng. Phối hợp với Trung Tâm y tế Huyện chỉ đạo Y tế xã đổi mới công tác khám, chữa bệnh, giảm thủ tục trong khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh...

1.2. Về tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách về BHYT

Hàng năm địa phương đều tổ chức tuyên truyền, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách về BHYT; phân công công chức văn hóa- xã hội theo dõi, thực hiện chính sách và những quy định cụ thể về BHYT.

1.3. Về đổi mới công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền BHYT

Tăng cường chỉ đạo, đẩy mạnh công tác thôn tin tuyên truyền, truyền thông giáo dục sức khỏe nâng cao nhận thức về bảo hiểm y tế cho mọi người dân hiểu rõ bảo vệ sức khỏe cho cá nhân cho cộng đồng là hết sức quan trọng nhằm tạo nguồn lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; góp phần nâng cao tuổi thọ trung bình của người dân.

1.4. Về tăng cường công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý Quỹ BHYT

Nhìn chung, sau 15 năm công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý Quỹ BHYT được thực hiện dưới sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, ngành y tế và cơ quan bảo hiểm có trách nhiệm tham mưu và tổ chức thực hiện. Qua thời gian thực hiện xã đã đạt nhiều kết quả quan trọng như cơ sở vật chất được đầu tư xây dựng mới khang trang, xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; dụng cụ y tế cũng được bổ sung, chất lượng khám chữa bệnh cũng từng bước được nâng lên rõ rệt

1.5. Về công tác khám, chữa bệnh BHYT

Đội ngũ y tế xã, y tế thôn thường xuyên được tập huấn nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ. Trạm y tế xã thực hiện tốt nhiệm vụ khám chữa bệnh tuyến xã. Việc thực hiện thông tuyến; kiểm soát việc lạm dụng thuốc, dịch vụ y tế cũng được trạm y tế xã triển khai đúng quy định. Thái độ phục vụ của cán bộ y tế đúng ý đức của thầy thuốc, các loại thuốc và giá thuốc trong khám, chữa bệnh BHYT đảm bảo chất lượng không có thuốc quá hạn. Số lượt khám, chữa bệnh BHYT ở tuyến xã hàng năm đều vượt chỉ tiêu giao.

1.6. Về cuộc vận động toàn dân tham gia BHYT

Trong những năm qua được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền các cấp, công tác y tế đã có những chuyển biến tích cực; công tác tuyên truyền cũng được quan tâm chỉ đạo tuyên truyền tới mọi cán bộ, đảng viên và Nhân dân nên mục tiêu chăm sóc sức khỏe toàn dân được nâng cao; Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, chính sách về bảo hiểm y tế. Nhiều năm liền duy trì tốt xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

(Có biểu thống kê kèm theo)

2. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Những khó khăn, hạn chế

Nếu xã thoát khỏi xã đặc biệt khó khăn thì tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế không được bao phủ toàn dân. Số người tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện thường là những người mắc bệnh mãn tính và có nguy cơ mắc bệnh cao; có thời điểm thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế còn gây phiền hà cho dân.

2.2. Nguyên nhân

Nhận thức của một số Nhân dân chưa đầy đủ về vị trí, tầm quan trọng của Bảo hiểm y tế trong hệ thống an sinh xã hội. Công tác tuyên truyền vận động chưa được thường xuyên.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Tăng cường quán triệt sâu sắc, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể và Nhân dân về vị trí, tầm quan trọng của bảo hiểm y tế trong

hệ thống an sinh xã hội, làm tốt công tác phối hợp trong quá trình triển khai công tác bảo hiểm y tế tại cơ sở.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỀ ĐÃY MẠNH BẢO HIỂM Y TẾ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nhiệm vụ, giải pháp

- Cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy cấp trên về “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”.

- Tập trung củng cố tổ chức, và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ y tế từ xã đến thôn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe nhằm trang bị kiến thức cho Nhân dân có hiểu biết về bảo hiểm y tế để thực hiện bảo hiểm cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

2. Đối với tỉnh: Tiếp tục quan tâm chỉ đạo Sở y tế có giải pháp chỉ đạo ngành y tế nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong ba lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và y tế cơ sở.

Trên đây là Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư về “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới” của Đảng ủy xã Lục Bình.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Lưu Đảng ủy.

Gửi bản điện tử:

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy (Báo cáo),

- Các Đ/c Đảng ủy viên,

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Hoàng Hữu Khôi

BIỂU MẪU

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới
(Kèm theo Báo cáo số 306 -BC/ĐU, ngày tháng 3 năm 2024 của Đảng ủy xã)

I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 38-CT/TW**1. Tình hình quán triệt các văn bản (ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)**

Địa phương	Chưa quán triệt	Đã quán triệt	Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
Cấp huyện ¹								
Cấp xã, thị trấn ²		X	X	X			X	

2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW từ 2009 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
1	Cấp huyện (Ghi tỷ lệ % số xã, thị trấn có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo)		

3. Hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW (đánh dấu X hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		Sơ kết, tổng kết			
	Không	Có, nêu rõ hình thức, nội dung	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				5 năm	10 năm	15 năm
Cấp huyện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

¹ Dòng "Cấp huyện": ghi số tuyệt đối. Ví dụ tỉnh, thành phố có 8 huyện, đã có 6 huyện quán triệt thì ghi là 6/8

² Tương tự như 1.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

2.1. Tỷ lệ bao phủ BHYT (giai đoạn 2009 - 2024)

STT	Tỷ lệ bao phủ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Tổng số người dân tham gia BHYT	2631	2643	2667
2	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT/ tổng dân số	100	100	100
3	Tổng số hộ gia đình tham gia BHYT	658	659	677
4	Tỷ lệ hộ gia đình tham gia BHYT/Tổng số hộ gia đình	100	100	100

2.2. Sự tham gia BHYT của từng đối tượng

Stt	Các loại BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Số người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng			
1.1	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	152	268	356
1.2	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng			
1.3	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	2479	2375	2311
1.4	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng			
1.5	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình			
2	Tỷ lệ người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng tham gia BHYT trên tổng số người tham gia BHYT (%)			
2.1	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	100	100	100
2.2	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng			
2.3	Nhóm do ngân sách Nhà nước	100	100	100

	đóng			
2.4	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng			
2.5	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình			
3	Tỷ lệ người nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người nghèo (%)	100	100	100
4	Tỷ lệ người hưởng chính sách xã hội được cấp thẻ BHYT/tổng số người hưởng chính sách xã hội (%)	100	100	100
5	Tỷ lệ người cận nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người cận nghèo (%)	100	100	100
6	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (%)	100	100	100
7	Tỷ lệ người trên 80 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số người trên 80 tuổi (%)	100	100	100
8	Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia BHYT/tổng số học sinh, sinh viên (%)	100	100	100

2.3. Khám bệnh, chữa bệnh BHYT

STT	Khám chữa bệnh BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
I	Số lượt khám chữa bệnh BHYT			
1	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT			
1.1	Tuyến huyện			
1.2	Tuyến xã	20600	15080	14696
2	Tổng số lượt khám chữa bệnh BHYT nội trú			
2.1	Tuyến huyện			
2.2	Tuyến xã	0	0	0
3	Tổng số lượt khám chữa			

	<i>bệnh BHYT ngoại trú</i>			
3.1	Tuyển huyện			
3.2	Tuyển xã	20600	15080	14696
II	Cơ sở khám chữa bệnh BHYT			
1	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT - Cơ sở y tế nhà nước: - Cơ sở y tế tư nhân:	1	1	1
2	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyển huyện			
3	Tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT tuyển xã	1	1	1

2.4. Chi BHYT cho hoạt động khám, chữa bệnh

STT	Số chi BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Chi cho khám, chữa bệnh ngoại trú	100%	393.508.000	406.536.100
2	Chi cho khám, chữa bệnh nội trú	0	0	0
3	Chi tiền dịch vụ kỹ thuật	100%	201.159.124	153.600.090
4	Chi tiền thuốc	100%	692.053.545,80	770.958.265,20
5	Chi tiền vật tư y tế		89.050,00	0
6	Chi tiền khám bệnh và ngày giường nội trú	0	0	0
7	Tổng cộng			

2.5. Số thu - chi Quỹ BHYT

STT	Số thu Quỹ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
1	Tổng số thu BHYT			
2	Tổng thu BHYT so với kế hoạch được giao (tỷ lệ %)			
3	Tổng số chi khám chữa bệnh BHYT			
4	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT so với dự toán được giao (tỷ lệ %)			

2.6. Bộ máy tổ chức về BHYT

STT	Bộ máy tổ chức về BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2024
I	Ngành Y tế			
1	<i>Số nhân lực làm BHYT</i>			
	Tại y tế cấp huyện			
2	<i>Số thanh tra chuyên ngành về BHYT</i>			
	Tại y tế cấp huyện			
II	Ngành BHXH			
1	<i>Số nhân lực làm BHYT</i>			
	Tuyển huyện			
2	<i>Trình độ chuyên môn</i>			
	Số nhân lực có trình độ đại học và trên đại học/tổng số nhân lực làm BHYT			
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về tài chính, kinh tế, bảo hiểm			
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về y, dược			
	Số lượng giám định viên BHYT			
	Số giám định viên là bác sỹ			
